

Số: *92*/BC-UBND

Hung Yên, ngày *07* tháng *7* năm 2020

### **BÁO CÁO**

## **Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu 6 tháng cuối năm 2020**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

### **Phần thứ nhất NHỮNG CHỈ TIÊU CƠ BẢN ĐẠT ĐƯỢC NĂM 2019**

- Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) 9,57% (KH: 8,3%).
- Giá trị sản xuất nông nghiệp và thủy sản tăng 2,62% (KH: 2,6%).
- Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 11,45% (KH: 9,5%)
- Giá trị sản xuất thương mại, dịch vụ tăng 6,7% (KH 8,2%).
- Cơ cấu kinh tế: Công nghiệp, xây dựng 61,94% - nông nghiệp, thủy sản 8,51% - thương mại, dịch vụ 29,55% (KH 52,2% - 10,1% - 37,7%).
- GRDP bình quân đầu người đạt 73,94 triệu đồng (KH 62 triệu đồng).
- Kim ngạch xuất khẩu đạt 4.780 triệu USD (KH: 4.760 triệu USD).
- Thu ngân sách đạt 16.090 tỷ đồng (KH: 12.865 tỷ đồng) trong đó: Thu nội địa 12.273 tỷ đồng, thu thuế xuất, nhập khẩu 3.817 tỷ đồng.
- Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn đạt 34.726 tỷ đồng.
- Tỷ lệ xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới 100%.
- Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế 100%.
- Có 383 trường đạt chuẩn quốc gia.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 63%; tạo thêm việc làm mới cho 2,48 vạn lao động.
- Tỷ lệ hộ nghèo còn 1,9%.
- Tỷ lệ số làng, khu phố văn hoá đạt 88,5%; tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 91,5%.
- Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) xếp thứ 55/63 tỉnh, thành phố, tăng 3 bậc so với năm 2018.

- Chỉ số cải cách hành chính (Par Index) xếp thứ 22/63 tỉnh, thành phố, tăng 5 bậc so với năm 2018.

- Chỉ số sẵn sàng cho phát triển công nghệ thông tin – truyền thông năm 2019 (ICT Index) xếp thứ 13/63 tỉnh, thành phố, giảm 4 bậc so với năm 2018.

- Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) xếp thứ 4/63 tỉnh, thành phố, giảm 01 bậc.

- Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) xếp thứ 60/63 tỉnh, thành phố, giảm 25 bậc.

## **Phần thứ hai**

### **TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020**

Trong bối cảnh đại dịch Covid-19 ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống của nhân dân và hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành quyết liệt, với tinh thần “chống dịch như chống giặc” và thực hiện “nhiệm vụ kép” là vừa phòng chống dịch, vừa phát triển kinh tế - xã hội, cùng với sự nỗ lực phấn đấu của các cấp, các ngành, nhân dân và doanh nghiệp trong tỉnh, đến nay dịch bệnh đã được kiểm soát, kinh tế - xã hội đạt được kết quả khá tích cực.

#### **I. KẾT QUẢ CHỦ YẾU ƯỚC ĐẠT**

Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) tăng 6,83% (KH năm tăng 9%). Giá trị sản xuất công nghiệp, xây dựng tăng 7,38% (KH năm 10,5%), chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 6,58% (KH năm tăng 10%). Giá trị sản xuất thương mại, dịch vụ tăng 2,55% (KH năm tăng 7,7%). Giá trị sản xuất nông nghiệp, thủy sản tăng 1,82% (KH năm tăng 2,2%). Tổng vốn đầu tư phát triển đạt 16.726 tỷ đồng, tăng 7,76%. Tổng mức bán lẻ hàng hóa, dịch vụ 20.466 tỷ đồng, đạt 48,73% kế hoạch, tăng 4,75%. Kim ngạch xuất khẩu 1.900 triệu USD, đạt 35,8% kế hoạch, giảm 15,54%; kim ngạch nhập khẩu 1.800 triệu USD, giảm 12,7%. Thu ngân sách 6.611,8 tỷ đồng, đạt 44,5% kế hoạch, giảm 1,5%; trong đó thu nội địa 4.953,3 tỷ đồng, đạt 46,9% kế hoạch, tăng 2,8%. Chi ngân sách đạt 5.499 tỷ đồng, đạt 47,48% kế hoạch giao, tăng 28,35% so với cùng kỳ năm 2019.

Có 12 xã được công nhận xã nông thôn mới nâng cao, đạt 60% kế hoạch. Có thêm 5 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 11,6% kế hoạch, nâng tổng số trường đạt chuẩn quốc gia lên 388 trường. Tạo việc làm cho 6.100 lao động, đạt 24,9% kế hoạch, bằng 51,68% so với cùng kỳ năm 2019. Tuyển sinh, đào tạo 21.500 người, đạt 46,2% kế hoạch, bằng 82,7% so với cùng kỳ năm 2019. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 90,12% (KH 91,5%). Tỷ lệ người lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt 30,25% (KH 34%).

## 1. Sản xuất nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới

Giá trị sản xuất nông nghiệp đạt 6.727 tỷ đồng, tăng 1,82% so với cùng kỳ năm trước (KH năm 2,2%). Tổng diện tích gieo trồng vụ Đông Xuân ước đạt 44.454ha, giảm 8,39% so với cùng kỳ năm trước. Diện tích lúa 29.671 ha, đạt chỉ tiêu kế hoạch giao, giảm 7,31% so với cùng kỳ (trong đó: lúa chất lượng cao chiếm 69,4% diện tích lúa); năng suất lúa đạt 67,56 tạ/ha, tăng 0,09%; sản lượng thóc 200.455 tấn, giảm 7,23%. Diện tích trồng ngô 3.137ha, giảm 24,6%; sản lượng ngô đạt 18.392 tấn, giảm 27,18%. Các loại cây ăn quả phát triển tốt, dự kiến sản lượng cao hơn năm 2019, cụ thể: nhãn 45.000 - 50.000 tấn, tăng 58,7%; vải 12.000 - 15.000 tấn, tăng 50% (trong đó vải trứng đạt từ 80 - 100 tấn); chuối 48.450 tấn, tăng 8,75%; cam 21.000 tấn, tăng 12,9%; ổi 9.500 tấn, tăng 8,94%. Chuyển đổi thêm được 500 ha cây trồng kém hiệu quả sang trồng cây ăn quả lâu năm, đạt 25,5% kế hoạch (KH năm 1.957ha). Thực hiện được 32 mô hình cánh đồng mẫu lớn với tổng diện tích thực hiện 747 ha, tăng 67 ha so với năm 2019. Công tác phòng, trừ sâu, bệnh gây hại trên cây trồng được triển khai kịp thời, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do sâu bệnh gây ra.

Tình hình chăn nuôi phát triển khá ổn định. Dịch tả lợn Châu Phi đã được kiểm soát, giá thịt lợn giữ ở mức cao, bình quân giá lợn hơi giao động từ 88.000-92.000 đồng/kg, giá lợn thịt 150.000 - 170.000 đồng/kg. Toàn tỉnh đã đẩy mạnh cơ cấu lại ngành chăn nuôi, đa dạng hóa vật nuôi, tập trung phát triển chăn nuôi đại gia súc, gia cầm, thủy sản để bù đắp thiếu hụt sản phẩm thịt lợn, đồng thời thực hiện các biện pháp để bình ổn giá thịt lợn. Đến nay, ước đàn lợn khoảng 429.682 con, tăng 10,26%, bằng 66,2% tổng đàn so trước dịch, đàn lợn lái 40.854 con, tăng 10,96%, bằng 62,1% so trước dịch; đàn gia cầm trên 9,2 triệu con, tăng 1,97%; đàn trâu 2.745 con, tăng 0,29%; đàn bò 36.039 con, tăng 0,68% so với cùng kỳ năm 2019. Tổng sản lượng thịt hơi các loại ước đạt 63.408 tấn, giảm 11,3% so với cùng kỳ năm 2019 (trong đó sản lượng thịt lợn giảm 19,7%). Diện tích nuôi trồng thủy sản được duy trì ổn định, ước đạt 5.567 ha, tăng 0,49%; sản lượng thủy sản ước đạt 26.029 tấn, tăng 10,63% so với cùng kỳ năm 2019.

Công tác thủy lợi được triển khai đồng bộ, đảm bảo đủ nguồn nước phục vụ cho sản xuất. Công tác quản lý đê điều và phòng chống lụt bão được chuẩn bị chu đáo. Chương trình xây dựng nông thôn mới tiếp tục được quan tâm. Thành lập mới 23 hợp tác xã, đạt 74,1% kế hoạch, tăng 12 hợp tác xã so với cùng kỳ và 20 tổ hợp tác, đạt 5,4% kế hoạch, giảm 26 tổ hợp tác so với cùng kỳ. Có thêm 12 xã được công nhận xã nông thôn mới nâng cao, đạt 60% kế hoạch. Đang đẩy nhanh tiến độ lập hồ sơ đề nghị xét, công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới đối với 06 huyện còn lại bao gồm: Tiên Lữ, Ân Thi, Kim Động, Phù Cừ, Yên Mỹ và Khoái Châu, góp phần hoàn thành xây dựng tỉnh nông thôn mới trong năm 2020.

## 2. Sản xuất công nghiệp, xây dựng

Sản xuất công nghiệp chịu ảnh hưởng từ dịch cúm Covid-19 và Nghị định 100/2019/NĐ-CP, nhất là đối với các doanh nghiệp có hoạt động xuất, nhập khẩu, kinh doanh rượu bia, với hơn 80% số doanh nghiệp bị tác động. Ước tính

giá trị sản xuất công nghiệp và xây dựng đạt 102.583 tỷ đồng, tăng 7,38% (KH năm tăng: 10,5%). Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 6,58% so với cùng kỳ năm 2019 (KH năm tăng 10%; tốc độ tăng cùng kỳ năm 2019 đạt 10,68%), trong đó: Công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 6,31%, sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước tăng 7,47%, cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý nước thải tăng 12,43%, công nghiệp khai thác tăng 6,46%. Một số sản phẩm có mức tăng khá so với cùng kỳ như: sắt, thép các loại ước tăng 6,74%; bao bì bằng chất dẻo ước tăng 107,5%; sản phẩm bằng plastic ước tăng 107,5%, quần áo các loại ước tăng 7,44%. Cơ sở hạ tầng các khu, cụm công nghiệp tiếp tục được đẩy nhanh đầu tư xây dựng. Thành lập 06 cụm công nghiệp: Quán Đò, Trần Cao-Quang Hưng, Ngô Quyền, Tân Dân, Văn Nhuệ và Vân Du – Quang Vinh. Đang rà soát, bổ sung quy hoạch đối với cụm công nghiệp làng nghề Hòa Phong, thị xã Mỹ Hào; cụm công nghiệp phụ trợ Yên Mỹ I và cụm công nghiệp làng nghề Thụy Lâm, huyện Yên Mỹ.

Giá trị sản xuất ngành xây dựng đạt 6.755 tỷ đồng, tăng 10,64%. Công tác quản lý kiến trúc - quy hoạch được tăng cường. Nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Nhiệm vụ đồ án quy hoạch chung đô thị Văn Giang đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Thủ tướng Chính phủ cũng đã đồng ý bổ sung 03 khu công nghiệp, với tổng diện tích 566,6ha, thuộc Khu công nghiệp và đô thị dịch vụ Lý Thường Kiệt vào Quy hoạch phát triển các khu công nghiệp ở Việt Nam đến năm 2020. Thực hiện phê duyệt 17 đồ án quy hoạch chi tiết 1/500, lập tổng mặt bằng cho 28 dự án dân cư mới, chấp thuận mặt bằng quy hoạch tổng thể và mặt bằng quy hoạch tổng thể điều chỉnh cho 83 dự án. Công tác quản lý vật liệu xây dựng, quản lý chất lượng công trình, quản lý nhà ở và thị trường bất động sản được đẩy mạnh.

### **3. Thương mại, dịch vụ**

Thương mại, dịch vụ là lĩnh vực chịu ảnh hưởng nặng nề nhất của đại dịch Covid-19, nhất là trong thời gian thực hiện giãn cách toàn xã hội. Thị trường tiêu thụ sản phẩm của các doanh nghiệp cũng chịu tác động mạnh do không xuất khẩu được sang các thị trường truyền thống và nhu cầu trong nước suy giảm. Giá trị sản xuất thương mại, dịch vụ ước đạt 11.456 tỷ đồng, tăng 2,55% (KH năm tăng: 7,7%). Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước 20.466 tỷ đồng, đạt 48,73% kế hoạch, tăng 4,75% so với cùng kỳ năm trước. Hoạt động xuất nhập khẩu suy giảm mạnh. Kim ngạch xuất khẩu ước 1.900 triệu USD, đạt 35,8% kế hoạch, giảm 15,54%; Kim ngạch nhập khẩu 1.800 triệu USD, giảm 12,7%. Hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu được tăng cường, đưa sản phẩm, hàng hóa của tỉnh tiếp cận, thâm nhập mạnh mẽ hơn thị trường các tỉnh, thành phố trong nước, đặc biệt là hàng hóa nông sản của tỉnh. Thực hiện tốt công tác chuẩn bị hàng hóa, góp phần cân đối cung cầu, bình ổn thị trường, nhất là tại các vùng cách ly do dịch bệnh Covid-19. Không để xảy ra hiện tượng khan hàng sốt giá. Chỉ số giá tiêu dùng tăng 5,53% (cùng kỳ năm 2019 tăng 1,49%).

### **4. Công tác thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp**

Kết quả tình hình thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp giảm so với cùng kỳ năm trước. Toàn tỉnh thu hút được 27 dự án (giảm 38 dự án) với tổng số vốn đăng ký mới và điều chỉnh tăng thêm tương đương 250 triệu USD, trong đó 13 dự án đầu tư trong nước (giảm 27 dự án), tổng vốn đăng ký đạt 1.273 tỷ đồng (bao gồm vốn đăng ký mới 771 tỷ đồng và vốn điều chỉnh tăng thêm 502 tỷ đồng, giảm 2.017 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2019); 14 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (giảm 11 dự án), số vốn đăng ký đạt 195,3 triệu USD (gồm vốn đăng ký mới là 46,8 triệu USD; vốn điều chỉnh tăng thêm là 148,5 triệu USD, giảm 10 triệu USD so với cùng kỳ năm 2019). Đưa tổng số dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh lên 1.939 dự án (gồm: 1.459 dự án trong nước, 480 dự án nước ngoài), tổng vốn đăng ký tương đương 10,75 tỷ USD.

Có thêm 530 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng số vốn đăng ký 4.520 tỷ đồng, giảm 12,8% về số doanh nghiệp so với cùng kỳ, có 110 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, giảm 18,5%, 200 doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn, tăng 19%, 60 doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể. Đến nay, tổng số doanh nghiệp đăng ký hoạt động sản xuất kinh doanh đạt 11.990 doanh nghiệp, tổng số vốn đăng ký đạt 119.665 tỷ đồng, trong đó có khoảng 73,2% doanh nghiệp đang hoạt động, 8,6% doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động có thời hạn và 18,2% doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động không đăng ký hoặc chờ giải thể. Đã hoàn thành công tác cổ phần hóa Công ty TNHH Một thành viên Môi trường và Công trình đô thị Hưng Yên. Tiếp tục thoái toàn bộ vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Giống cây trồng Hưng Yên. Tạm dừng cổ phần hóa tại Trung tâm đăng kiểm cơ giới Hưng Yên và Trung tâm tư vấn GTVT Hưng Yên cho đến khi Chính phủ ban hành Nghị định về chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần.

### **5. Tài chính - tiền tệ**

Công tác thu ngân sách gặp nhiều khó khăn do tác động từ dịch Covid-19 và một số chính sách mới được triển khai từ đầu năm như: Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt; Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 8/4/2020 của Chính phủ về gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất. Kết quả 6 tháng đầu năm, thu ngân sách 6.611,8 tỷ đồng, đạt 44,5% kế hoạch, giảm 1,5%; trong đó: thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 1.658,5 tỷ đồng, đạt 38,6% kế hoạch, giảm 12,2%, thu nội địa 4.953,3 tỷ đồng, đạt 46,9% kế hoạch, tăng 2,8% (nếu trừ thu tiền sử dụng đất, thu nội địa được 3.247,5 tỷ đồng, đạt 38,4% kế hoạch giao và giảm 10,3% so với cùng kỳ). Trong tổng thu nội địa có 6/15 khoản thu, sắc thuế đạt trên 50% dự toán và có tăng trưởng so với cùng kỳ, một số khoản thu tăng trưởng cao như: Thu tiền sử dụng đất 1.705,7 tỷ đồng, đạt 81,1% dự toán, tăng 42%; thuế thu nhập cá nhân 515 tỷ đồng, đạt 54,2% dự toán, tăng 15,4%; thu khác ngân sách 107 tỷ đồng, đạt 82,3% dự toán, tăng 57,6%; thuế bảo vệ môi trường 212,8 tỷ đồng, đạt 51,9% dự toán, tăng 22,8%; thu phí, lệ phí 41,7 tỷ đồng, đạt 59,7% dự toán, tăng 4%. Một số khoản thu, sắc thuế chiếm tỷ trọng lớn trong tổng thu NSNN ước đạt thấp so với dự toán giao và cùng kỳ. Thu từ khu vực ngoài quốc doanh 1.149 tỷ

đồng, đạt 30,8% dự toán và giảm 27%; thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài 828 tỷ đồng, đạt 37,6% dự toán và giảm 3,3%; thu từ khu vực DNNN Trung ương 89 tỷ đồng đạt 44,6% dự toán và giảm 6,2%; thu tiền thuê mặt đất, mặt nước 73 tỷ đồng, đạt 31,2% dự toán và chỉ bằng 56% so với cùng kỳ.

Chi ngân sách đảm bảo theo dự toán được giao. Tổng chi ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm đạt 5.499 tỷ đồng, bằng 47,48% kế hoạch giao, tăng 28,35% so với cùng kỳ năm trước; trong đó: Chi đầu tư phát triển đạt 2.210 tỷ đồng, đạt 48,2% kế hoạch (bao gồm cả chi chuyên nguồn), tăng 55,9% so với cùng kỳ, chi thường xuyên 3.289 tỷ đồng, bằng 47% dự toán được giao, tăng 14,7% so với cùng kỳ.

Trong những tháng đầu năm các tổ chức tín dụng trên địa bàn đã thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ đối với 85 khách hàng, với dư nợ là 742 tỷ đồng; miễn, giảm lãi suất và giữ nguyên nhóm nợ đối với 39 khách hàng, với dư nợ là 220 tỷ đồng; cho vay mới đối với hơn 3.200 khách hàng thuộc các ngành, lĩnh vực bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, doanh số cho vay mới lũy kế từ 23/01/2020 đạt 9.000 tỷ đồng. Triển khai các chương trình cho vay với lãi suất ưu đãi, hạ lãi suất cho vay từ 0,5-2%/năm đối với nhiều khách hàng vay vốn. Ước đến 30/6/2020, tổng nguồn vốn của ngân hàng và quỹ tín dụng nhân dân đạt 87.860 tỷ đồng, tăng 5% so với 31/12/2019; trong đó, vốn huy động tại địa phương đạt 81.490 tỷ đồng, tăng 7,5%. Tổng dư nợ cho vay đạt 60.500 tỷ đồng, giảm 1,2% so với 31/12/2019. Nợ xấu 990 tỷ đồng, chiếm 1,64% trên tổng dư nợ, giảm 93,6 tỷ đồng so với 31/12/2019.

## **6. Đầu tư phát triển**

Tổng vốn đầu tư phát triển đạt 16.726 tỷ đồng, tăng 7,76% so với cùng kỳ; trong đó: Vốn đầu tư nhà nước 2.210 tỷ đồng, chiếm 13,21%, giảm 0,28%; vốn đầu tư ngoài nhà nước 7.649 tỷ đồng, chiếm 45,73%, giảm 4,54%; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) 6.867 tỷ đồng, chiếm 41,05%, tăng 29,95%.

Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 giao 4.583 tỷ đồng, trong đó: Kế hoạch được Thủ tướng Chính phủ giao 3.188 tỷ đồng; các cấp tỉnh, huyện, xã giao bổ sung là 1.395 tỷ đồng. 6 tháng đầu năm, khối lượng thực hiện các dự án 2.324 tỷ đồng, 50,7% kế hoạch, giải ngân 2.210 tỷ đồng, đạt 69,3% kế hoạch Thủ tướng giao và đạt 48,2% kế hoạch địa phương giao (6 tháng đầu năm 2019 giải ngân đạt 44,1%). Phân theo cấp quản lý: Nguồn vốn ngân sách tỉnh quản lý khối lượng thực hiện 674 tỷ đồng, đạt 31,6% kế hoạch, giải ngân 607 tỷ đồng, đạt 28,5% kế hoạch (6 tháng đầu năm 2019 giải ngân đạt 28,9%); nguồn vốn cấp huyện, cấp xã quản lý khối lượng thực hiện 1.650 tỷ đồng, đạt 67,2% kế hoạch, giải ngân 1.603 tỷ đồng, đạt 65,2% kế hoạch (6 tháng đầu năm 2019 giải ngân đạt 63,4%). Phân theo nguồn vốn: Vốn ngân sách trung ương giải ngân 274 tỷ đồng, đạt 42,8% kế hoạch; vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương giải ngân 1.791 tỷ đồng, đạt 53,6% kế hoạch; vốn kéo dài sang năm 2020 giải ngân 135 tỷ đồng, đạt 23,3% kế hoạch.

## **7. Tài nguyên và môi trường**

Hoạt động quản lý đất đai được tăng cường, đã phê duyệt Quy định Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2020-2024; Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của 10/10 huyện, thị xã, thành phố. Công tác giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và thu hồi đất được quan tâm. Đã duyệt 8 hồ sơ xin chủ trương đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở với diện tích 179.548,6m<sup>2</sup>; 16 hồ sơ xin chủ trương nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện dự án sản xuất, kinh doanh với diện tích là 318.580,9 m<sup>2</sup>; 13 hồ sơ thu hồi đất với diện tích là 130.707,2 m<sup>2</sup>; 15 hồ sơ giao đất với diện tích là 247.735,1m<sup>2</sup>; 89 hồ sơ thuê đất với diện tích là 182.372,2 m<sup>2</sup>. Công tác đăng ký, thống kê đất đai được đẩy mạnh. Từ ngày 20/12/2019 đến ngày 18/05/2020 đã cấp, cấp đổi cho các tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp 261 Giấy chứng nhận với tổng diện tích là 80,29 ha. Lĩnh vực quản lý khoáng sản được thực hiện hiệu quả. Công tác bảo vệ môi trường được quan tâm. Đã góp ý kiến về môi trường cho 109 dự án đầu tư; thẩm định 26 báo cáo đánh giá tác động môi trường; kiểm tra vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải đối với 09 cơ sở; xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường cho 01 dự án; cấp 09 sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại... Kịp thời ban hành Hướng dẫn về việc quản lý, xử lý nước thải, chất thải rắn phát sinh tại khu vực cách lý tập trung và Quy trình giải quyết, xử lý môi trường sau khi hoàn tất trả công dân về địa phương tại cơ sở cách lý tập trung tỉnh, góp phần quản lý, xử lý chất thải trong thời gian phòng chống dịch bệnh Covid-19.

## **8. Khoa học và công nghệ**

Hoạt động khoa học công nghệ tiếp tục phát triển đúng định hướng, có chiều sâu. Đã tổ chức đánh giá, nghiệm thu 11 nhiệm vụ khoa học và công nghệ; các nhiệm vụ được Hội đồng đánh giá, xếp loại đạt, có khả năng áp dụng vào thực tiễn cao, tiêu biểu như: Mô hình chăn nuôi Gà Đông Tảo; mô hình sản xuất rau theo hướng hữu cơ; đề tài: “Đánh giá hiện trạng môi trường và ứng dụng công nghệ sinh học trong xử lý mùi và chất thải rắn tại các trang trại chăn nuôi gà tập trung”. Công tác quản lý nhà nước về khoa học công nghệ được quan tâm, đẩy mạnh. Đã tham gia góp ý về công nghệ với 31 dự án đầu tư vào địa bàn tỉnh, cấp 3 giấy phép tiến hành công việc bức xạ, đăng ký bảo hộ nhãn hiệu cho 8 sản phẩm chủ lực, tổ chức công bố nhãn hiệu “Vải Trứng Hưng Yên”; công nhận 22 sáng kiến cấp tỉnh, 185 bản đăng ký kiểm tra chất lượng thép nhập khẩu, kiểm định 1.663 phương tiện đo các loại. Tích cực xúc tiến và phát triển sản giao dịch công nghệ và thiết bị Hưng Yên.

## **9. Giao thông vận tải**

Hạ tầng giao thông vận tải tiếp tục được quan tâm đầu tư. Tiếp tục hoàn thiện các hạng mục đảm bảo an toàn giao thông và công tác duy tu, bảo trì tuyến đường bộ nổi cao tốc Hà Nội - Hải Phòng với cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình. Đã cơ bản hoàn thành Dự án đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp ĐT.382 đoạn từ Km0+000 - Km8+000. Đang tiếp tục đẩy mạnh

triển khai: Dự án Cải tạo, nâng cấp ĐT.387; Dự án đường nối ĐT.379 với QL39 và đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng huyện Khoái Châu; Dự án cải tạo, nâng cấp ĐH.17 kéo dài đến ĐT.379 và chỉnh trang hệ thống hạ tầng kỹ thuật Khu tưởng niệm đồng chí Tô Hiệu và đồng chí Lê Văn Lương; Dự án đầu tư xây dựng công trình Đường vành đai V vùng Thủ đô Hà Nội trên địa phận tỉnh Thái Bình với QL38B và cao tốc Hà Nội - Hải Phòng trên địa phận tỉnh Hưng Yên... Công tác quản lý bảo dưỡng thường xuyên đường bộ, đường sông được thực hiện theo kế hoạch, đảm bảo an toàn, thông suốt.

6 tháng đầu năm 2020, doanh thu vận tải ước đạt 2.626 tỷ đồng, đạt 81,37% kế hoạch năm, giảm 3,8% so với cùng kỳ năm trước. Vận tải hành khách ước đạt 7,32 triệu lượt người vận chuyển, đạt 40,2% kế hoạch, giảm 17,8% và 396,4 lượt người luân chuyển, đạt 37,3% kế hoạch, giảm 17,84%. Vận tải hàng hoá ước đạt 18,1 triệu tấn vận chuyển, đạt 47,38% kế hoạch, giảm 1,82% và 771,4 triệu tấn luân chuyển, đạt 57,3% kế hoạch, giảm 2,74%. Công tác đảm bảo an toàn giao thông được tăng cường. Toàn tỉnh xảy ra 61 vụ TNGT, làm 50 người chết, 27 người bị thương. So với cùng kỳ năm 2019: Giảm 7 vụ (-10,3%), giảm 7 người chết (-12,3%) và giảm 14 người bị thương (-34,1%).

### **10. Giáo dục và đào tạo**

6 tháng đầu năm 2020, lĩnh vực giáo dục đào tạo chịu ảnh hưởng từ dịch Covid-19. Học sinh phải nghỉ học từ ngày 03/2/2020 để phòng chống dịch bệnh. Với phương châm “tạm dừng đến trường, không dừng học”, các cơ sở giáo dục đã triển khai dạy học trực tuyến qua Internet, tổ chức dạy học trên truyền hình cho học sinh lớp 9 và lớp 12. Từ ngày 27/4/2020 đến 11/5/2020 học sinh các cấp đi học trở lại. Các cơ sở giáo dục đã thực hiện điều chỉnh nội dung giảm tải chương trình dạy học kỳ II và kéo dài thời gian kết thúc năm học đến trước 15/7/2020. Hoạt động dạy và học tại các cơ sở giáo dục diễn ra bình thường, duy trì nền nếp và đảm bảo chất lượng giáo dục. Đội ngũ giáo viên được bồi dưỡng đáp ứng các yêu cầu theo chuẩn nghề nghiệp. Tỷ lệ giáo viên trên chuẩn ở cấp học mầm non đạt 73,78%; tiểu học đạt 96,23%; THCS đạt 75,12%; THPT đạt 23,43%. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tiếp tục được đầu tư theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Toàn tỉnh có 9.642 phòng học (tăng 241 phòng so với cùng kỳ năm trước), trong đó phòng học kiên cố cao tầng 8.874 phòng đạt tỷ lệ 92,03%. Có thêm 05 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 11,6% kế hoạch, nâng tổng số trường đạt chuẩn quốc gia lên 388 trường.

### **11. Y tế, dân số và chăm sóc sức khỏe nhân dân**

6 tháng đầu năm 2020, tỉnh đã huy động cả hệ thống chính trị thực hiện phòng, chống đại dịch Covid-19, tăng cường công tác y tế dự phòng, chuẩn bị sẵn sàng nhân lực và trang bị thiết bị để ứng phó nhanh với tình huống khi có dịch xảy ra. Tỉnh đã chủ động bố trí 15 cơ sở cách ly tập trung, gồm có 05 cơ sở tuyến tỉnh và 10 cơ sở tuyến huyện. Toàn tỉnh có 8.681 trường hợp cách ly, trong đó: cách ly tại cơ sở y tế 421 trường hợp; cách ly tập trung 1.200 trường hợp, trong đó tại Trường Quân sự tỉnh 797 trường hợp là người Việt Nam nhập cảnh; cách ly



tại nhà, nơi lưu trú 7.060 trường hợp. Lấy mẫu xét nghiệm 3.786 trường hợp và đều cho kết quả âm tính. Đến nay, tình hình dịch bệnh đã nằm trong tầm kiểm soát. Công tác khám chữa bệnh được quan tâm, tuy nhiên do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 số lượt bệnh nhân đến khám bệnh 6 tháng đầu năm tại các cơ sở y tế giảm. Tổng số lượt khám bệnh là 500.245 lượt, đạt 50,3% kế hoạch năm (cùng kỳ: 61,1%); chỉ tiêu khám, điều trị bình quân đạt 50,86% kế hoạch năm (cùng kỳ 57,86%); công suất sử dụng giường bệnh 6 tháng đầu năm đạt 97,31% (cùng kỳ 117,31%). Công tác bảo vệ sức khỏe bà mẹ trẻ em được thực hiện thường xuyên. Tổng số sinh: 6.417 trẻ, tăng 0,84% so với cùng kỳ; Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên chiếm 21%, tăng 0,3 điểm % so với cùng kỳ; Tỷ số giới tính khi sinh 119 bé trai/100 bé gái (cùng kỳ 118,7 bé trai/100 bé gái). Duy trì 100% xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 90,12% (KH 91,5%). Hoạt động tiêm chủng mở rộng được triển khai theo kế hoạch và đảm bảo an toàn, đến nay không xảy ra tai biến trong và sau tiêm chủng. Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi tiêm đủ 7 loại vaccine đạt 41%, tăng 1 điểm % so với cùng kỳ. Công tác đảm bảo an toàn thực phẩm thực hiện đúng theo quy định.

## **12. Văn hóa, thể thao và du lịch**

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, lễ hội phải tạm dừng hoặc thu hẹp quy mô do ảnh hưởng của dịch Covid-19. Công tác kiểm soát, tổ chức sự kiện được tăng cường đảm bảo an toàn. Hoạt động quản lý di sản văn hóa được quan tâm. Đang trình xếp hạng di tích cấp Quốc gia cho 4 di tích. Lập hồ sơ trích ngang trình Cục Di sản văn hóa thẩm định cho phép lập hồ sơ khoa học xếp hạng di tích cấp quốc gia đặc biệt đối với di tích đền Đậu An, xã An Viên, huyện Tiên Lữ. Đã công nhận Khu di tích quốc gia đặc biệt Phố Hiến là Khu du lịch cấp tỉnh. Hoạt động thư viện, điện ảnh, biểu diễn nghệ thuật tạm dừng trong tháng 2, tháng 3 và tháng 4 do ảnh hưởng của dịch Covid-19. Công tác quản lý gia đình, phòng chống bạo lực gia đình được quan tâm. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được triển khai tích cực. Các hoạt động thể dục thể thao quần chúng được đẩy mạnh. Các giải thể thao thành tích cao phải lùi thời gian thi đấu. Các hoạt động phát triển du lịch được quan tâm. Đã xây dựng Đề án phát triển du lịch cộng đồng tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2020 - 2025. Phối hợp phát sóng phim Du lịch “Khám phá mảnh đất Văn Lâm” trên kênh VTC10 Đài truyền hình VOV. 6 tháng đầu năm lượt khách du lịch đến Hưng Yên ước khoảng 134.000 lượt, giảm 80% so với cùng kỳ năm trước. Tổng doanh thu du lịch ước đạt trên 50 tỷ đồng.

## **13. Lao động, người có công và xã hội**

Công tác lao động, giải quyết việc làm và đào tạo nghề được triển khai tích cực. Toàn tỉnh đã tuyển sinh, đào tạo được khoảng 21.500 người, đạt 46,2% kế hoạch của năm, bằng 82,7% so với cùng kỳ năm 2019; tỷ lệ lao động có việc làm sau đào tạo đạt 87%. Đã giải quyết việc làm cho 6.100 lao động, đạt 24,9% kế hoạch của năm, bằng 51,68% so với cùng kỳ năm 2019. Toàn tỉnh có 106.499 lao động chịu ảnh hưởng của dịch Covid 19; số người đề nghị nộp hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp là 4.362 người, đã trợ cấp cho 4.310 người; số lao

động báo giảm BHXH do chấm dứt HĐLĐ là 5.891 người; có 456 doanh nghiệp sử dụng 1.852 lao động là người nước ngoài. 6 tháng đầu năm đã giải quyết cho 296 lao động nước ngoài thuộc 79 doanh nghiệp nhập cảnh vào làm việc tại tỉnh. Các hoạt động quan tâm người có công, đối tượng bảo trợ xã hội được triển khai chu đáo. Nhân dịp Tết nguyên đán, toàn tỉnh tổ chức thăm, tặng quà 146.426 suất quà cho người có công, gia đình liệt sỹ, người cao tuổi, người nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội. Kịp thời tổ chức hỗ trợ các nhóm đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 với kinh phí trên 129 tỷ đồng. Bên cạnh thực hiện các chính sách hỗ trợ của trung ương, tỉnh đã triển khai một số cơ chế, chính sách hỗ trợ người dân, bảo đảm an sinh xã hội trước tình hình dịch bệnh như: Thực hiện trợ cấp xã hội hằng tháng đối với người từ đủ 75 tuổi đến dưới 80 tuổi ngoài quy định chung của Chính phủ; Hỗ trợ mua thẻ bảo hiểm y tế cho đối tượng là người khuyết tật chưa được cấp thẻ bảo hiểm y tế miễn phí; Hỗ trợ 30kg gạo/hộ cho 100% hộ nghèo trên địa bàn tỉnh; Tiếp tục triển khai xây dựng nhà ở cho 1.537 hộ gia đình là người có công với cách mạng và hộ nghèo có khó khăn về nhà ở với tổng kinh phí 122,96 tỷ đồng.

#### **14. Thông tin truyền thông**

Hạ tầng kỹ thuật viễn thông tiếp tục được đầu tư phát triển. Mạng truyền số liệu chuyên dùng nội bộ tỉnh (WAN) đã được xây dựng và kết nối tới Mạng chuyên dùng quốc gia. Hệ thống họp trực tuyến của tỉnh (Hội nghị truyền hình) với cấp huyện hoạt động ổn định, phát huy hiệu quả cao, góp phần vào công tác chỉ đạo, điều hành trong bối cảnh thực hiện giãn cách xã hội, phòng, chống dịch Covid-19. Đang triển khai xây dựng và hoàn thiện Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hưng Yên (phiên bản 2.0). Đưa vào sử dụng: Trục tích hợp, chia sẻ dữ liệu nội bộ tỉnh và kết nối vào trục tích hợp, chia sẻ dữ liệu Quốc gia; Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh. Đã công bố 1.583 thủ tục hành chính thuộc quyền giải quyết của tỉnh lên Cổng dịch vụ công quốc gia. Trên Cổng dịch vụ công của tỉnh đã cung cấp 534 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 317 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4. Các cơ quan, đơn vị đang xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử để giải quyết các thủ tục hành chính công đảm bảo hết năm 2020 cung cấp 50% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 25% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4. Đưa vào sử dụng phần mềm Một cửa điện tử dùng chung từ cấp tỉnh đến cấp xã và được kết nối liên thông với Cổng dịch vụ công của tỉnh. Trong 6 tháng đầu năm 100% hồ sơ thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp được tiếp nhận và giải quyết trên phần mềm này; 100% các cơ quan hành chính nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã đã được cấp chữ ký số chuyên dùng. Báo chí, phát thanh truyền hình thực hiện tốt công tác tuyên truyền nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

#### **15. Cải cách hành chính**

Công tác cải cách hành chính tiếp tục được đẩy mạnh, quyết liệt, thường xuyên. Năm 2019, xếp hạng chỉ số cải cách hành chính (Par Index) tăng 5 bậc, xếp thứ 22/63 tỉnh, thành phố; chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) giảm 1 bậc, xếp thứ 4/63 tỉnh, thành phố; chỉ số sẵn sàng cho phát triển công nghệ thông tin – truyền thông (ICT Index) giảm 4 bậc, xếp thứ 13/63 tỉnh, thành

phố; chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) giảm 25 bậc, xếp thứ 60/63 tỉnh, thành phố; chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tăng 3 bậc so với năm 2018, xếp thứ 55/63 tỉnh, thành phố. Thường xuyên nâng cao nhận thức, trình độ của đội ngũ cán bộ, công chức tỉnh về tầm quan trọng của công tác cải cách hành chính, trong 6 tháng đầu năm đã tổ chức 9 lớp tập huấn về nâng cao công tác cải cách hành chính và chỉ số PAPI của tỉnh. Công tác sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy được đẩy mạnh. Đã tổ chức lại 02 Sở, giảm 02 phòng, 01 chi cục và 03 phòng thuộc Chi cục. Công tác quản lý biên chế công chức, số lượng người làm việc được thực hiện theo quy định. Năm 2020 đã thực hiện cắt giảm được 526 biên chế (trong đó: 37 biên chế công chức và 489 biên chế sự nghiệp).

#### **16. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo, tiếp dân, phòng chống tham nhũng, tư pháp và thi hành án dân sự**

Công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo và phòng chống tham nhũng được thực hiện nghiêm túc. 6 tháng đầu năm đã tiến hành 86 cuộc thanh tra hành chính, 54 cuộc thanh tra chuyên ngành và kiến nghị xử lý về kinh tế số tiền 2,25 tỷ đồng, thu hồi nợ ngân sách nhà nước 1,5 tỷ đồng, ban hành 61 quyết định xử phạt hành chính với số tiền 500 triệu đồng. Đã tiếp 445 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, nhận 498 đơn khiếu nại và tố cáo, trong đó có 19 đơn thuộc thẩm quyền, đã giải quyết 10 vụ, còn 9 vụ việc đang được xem xét, giải quyết. Công tác phòng chống tham nhũng được duy trì nghiêm túc.

Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện thường xuyên, có nền nếp. Đã tham gia góp ý với 31 dự thảo VBQPPL của trung ương và địa phương, thẩm định 13 dự thảo VBQPPL, ban hành 14 VBQPPL. Đã thực hiện rà soát 439 VBQPPL và công bố danh mục VBQPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ, hoặc 1 phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của HĐND, UBND năm 2019.

Công tác hành chính tư pháp được thực hiện hiệu quả, đã cấp 2.913 phiếu lý lịch tư pháp, giải quyết 01 trường hợp nhận con nuôi có yếu tố nước ngoài. Thực hiện 168 vụ việc trợ giúp pháp lý. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được triển khai rộng khắp trên địa bàn tỉnh, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ và nhân dân.

Công tác thi hành án dân sự tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, 6 tháng đầu năm đã thụ lý 5.703 việc, tăng 22,6% so với cùng kỳ. Trong đó, đã giải quyết 2.708/4.117 việc có điều kiện thi hành, đạt tỷ lệ 65,7%. Tổng số tiền có điều kiện thi hành 959,2 tỷ đồng. Đã thi hành được 357,9 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 37,3%.

#### **17. Quốc phòng quân sự địa phương và an ninh trật tự**

Công tác quân sự, quốc phòng địa phương được chỉ đạo và tổ chức thực hiện toàn diện. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, tuần tra canh gác bảo đảm an toàn. Giao đủ 1.800 chỉ tiêu thanh niên nhập ngũ theo kế hoạch; tổ chức đón nhận 1.576 quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự về địa phương.

Duy trì nghiêm công tác huấn luyện cho các đối tượng theo kế hoạch, bảo đảm quân số và công tác phòng, chống dịch Covid-19. Duy trì nghiêm chế độ bảo quản, bảo dưỡng vũ khí trang bị, kỹ thuật, đạn dược. Công tác phòng, chống thiên tai tìm kiếm cứu nạn và phòng, chống cháy nổ được triển khai hiệu quả.

Chủ động triển khai công tác bảo vệ an ninh, trật tự; kịp thời giải quyết hiệu quả nhiều điểm có tranh chấp, khiếu kiện ngay ở cơ sở. Tăng cường các biện pháp đảm bảo tốt an ninh kinh tế, nông thôn, tôn giáo, bảo vệ chính trị, nội bộ... không để bị động, bất ngờ. Phối hợp thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống dịch Covid – 19; chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, phản động và một số đối tượng xấu lợi dụng để tuyên truyền xuyên tạc, kích động công nhân đình công, lãn công, biểu tình gây rối an ninh trật tự. Đẩy mạnh công tác phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, đảm bảo trật tự an toàn giao thông; nâng cao hiệu quả công tác nắm hộ, nắm người. Đã phát hiện, triệt phá một số điểm đánh bạc có nhiều đối tượng tham gia, đánh bạc sử dụng công nghệ cao, không để hình thành các tụ điểm gây bức xúc trong nhân dân. Đã khởi tố, điều tra 114 vụ, 127 bị can phạm tội về trật tự xã hội; 18 vụ, 26 bị can phạm tội về kinh tế; 69 vụ, 296 bị can phạm tội về đánh bạc; 109 vụ, 114 bị can phạm tội về ma túy. Xử lý hành chính 97 vụ, việc vi phạm về bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm phạt 2,253 tỷ đồng; xử lý 9.330 trường hợp vi phạm TTATGT, phạt 11,6 tỷ đồng. Phối hợp với các ngành chức năng kiểm tra, xử lý 37 vụ việc, phương tiện vận chuyển, buôn bán, kinh doanh hàng hóa không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc xuất xứ... phạt 68,6 triệu đồng.

**Đánh giá chung:** Trong bối cảnh còn nhiều khó khăn thách thức, với sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành quyết liệt của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể nhân dân và các doanh nghiệp trong tỉnh, tình hình kinh tế-xã hội 6 tháng đầu năm của tỉnh đã vượt qua nhiều khó khăn, thách thức và đạt được một số kết quả tích cực. Tăng trưởng kinh tế nói chung và các ngành công nghiệp, xây dựng có xu hướng phục hồi sau tác động mạnh mẽ từ dịch Covid-19 và đạt mức tăng trưởng cao so với bình quân chung của cả nước và các địa phương trong vùng. Các hoạt động quản lý tài nguyên môi trường, khoa học và công nghệ được tăng cường; hệ thống hạ tầng giao thông tiếp tục được đầu tư phát triển. Các lĩnh vực văn hoá, y tế, giáo dục và chính sách an sinh xã hội được quan tâm. Cải cách hành chính có nhiều tiến bộ. Quốc phòng quân sự địa phương được đảm bảo. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

## II. NHỮNG MẶT CÒN HẠN CHẾ

1. Tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống xã hội và phát triển sản xuất. Các lĩnh vực sản xuất gặp nhiều khó khăn.
2. Việc ứng dụng cơ giới hóa vào sản xuất nông nghiệp còn chậm. Tình trạng bỏ ruộng diễn ra ở hầu hết các địa phương trong tỉnh. Việc tiếp tục đầu tư cho chăn nuôi lợn tại các trang trại còn chậm, khó khăn về nguồn cung lợn giống.

3. Tình hình sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh gặp nhiều khó khăn. Số lượng dự án thu hút đầu tư giảm so với cùng kỳ năm 2019, tiến độ triển khai các dự án đầu tư còn chậm.

4. Thu ngân sách gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến khả năng cân đối nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ chi trong dự toán 2020.

5. Tiến độ thi công một số dự án xây dựng công trình còn chậm do công tác giải phóng mặt bằng chậm, một số dự án thiếu kinh phí để thực hiện, thủ tục đầu tư xây dựng cơ bản tăng do thực hiện Nghị định số 68/2019/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn liên quan. Hoạt động vận tải hành khách và hàng hóa đạt thấp so với cùng kỳ.

6. Tiến độ đầu tư xây dựng trạm xử lý nước thải tập trung tại KCN Minh Đức, KCN Yên Mỹ chưa đáp ứng yêu cầu; tiến độ giải phóng mặt bằng KCN Minh Đức và KCN Kim Động còn chậm.

7. Tình trạng ô nhiễm môi trường trong sinh hoạt, công nghiệp, chăn nuôi, thủy sản vẫn diễn biến phức tạp.

8. Khung kế hoạch thời gian học kỳ II năm học 2019-2020 bị kéo dài; Việc dạy, học đảm bảo chất lượng gặp khó khăn, tiến độ triển khai chương trình, sách giáo khoa mới bị ảnh hưởng.

9. Công tác xã hội hóa trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch còn nhiều hạn chế, hiệu quả chưa cao. Phát triển du lịch còn chậm, chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế; chất lượng dịch vụ còn thấp, tính chuyên nghiệp chưa cao.

10. Tình hình vi phạm hành lang an toàn giao thông đường bộ còn diễn ra trên một số tuyến đường, đặc biệt là khu vực thị trấn, thị tứ; tình trạng khai thác cát trái phép còn xảy ra trên tuyến sông Hồng.

### **Phần thứ ba** **MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM** **TRONG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2020**

Phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế còn tồn tại; tiếp tục bám sát những mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đề ra tại Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 02/12/2019 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh; Nghị quyết số 236/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh; tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt, thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Trung ương, nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020, đồng thời tiếp tục tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nhóm nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống dịch Covid-19; thực hiện các biện pháp hỗ trợ cho các đối tượng, doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh, góp phần tháo gỡ khó

khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội; triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái bình thường mới; nỗ lực phấn đấu hoàn thành cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 đã đề ra.

2. Tập trung thực hiện các biện pháp cho sản xuất vụ mùa. Đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp; chuyển đổi cơ cấu giống, cây trồng cho năng suất, giá trị kinh tế cao; xây dựng môi liên kết “4 nhà”, nhân rộng mô hình cánh đồng mẫu, cơ giới hóa nông nghiệp; chuyển đổi khoảng 1.000 ha diện tích cây trồng kém hiệu quả sang trồng cây ăn quả lâu năm. Tiếp tục phát triển đàn lợn, đàn gia cầm; tăng cường công tác xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường, khuyến khích các doanh nghiệp, doanh nhân, các chủ trang trại tham gia liên kết, thuê ruộng để sản xuất, chế biến, tiêu thụ và xuất khẩu nông sản. Tiếp tục thành lập và hỗ trợ các hợp tác xã, tổ hợp tác hoạt động hiệu quả. Củng cố và duy trì các tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Phấn đấu có thêm 05 xã đạt tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu và hoàn thành xây dựng tỉnh nông thôn mới trong năm 2020.

3. Xây dựng các biện pháp hỗ trợ, tháo gỡ, định hướng chuyển đổi nguồn cung ứng nguyên liệu, vật tư sản xuất cho các lĩnh vực dệt may, da giày, điện tử,... hỗ trợ, kết nối các doanh nghiệp của tỉnh với các doanh nghiệp trong cả nước để hình thành các chuỗi sản xuất mới. Quản lý chặt chẽ lao động nước ngoài đang làm việc tại địa phương, nhất là lao động đến từ vùng dịch hoặc di chuyển qua vùng dịch; có phương án hỗ trợ doanh nghiệp tìm nguồn lao động thay thế trong trường hợp thiếu hụt lao động, chuyên gia nước ngoài.

4. Tăng cường kiểm soát chặt chẽ thị trường, kiên quyết không để xảy ra các hiện tượng găm hàng, tạo khan hiếm giả tạo, tăng giá, kinh doanh hàng nhái, hàng kém chất lượng. Triển khai các biện pháp cụ thể để giảm giá thịt lợn. Chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức các sự kiện xúc tiến thương mại nông sản của tỉnh tăng cường đối thoại với các chủ nhà vườn, hợp tác xã. Triển khai có hiệu quả các nội dung đề án thương mại điện tử, phát huy tối đa Sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Hưng Yên. Chuẩn bị các điều kiện nhằm cụ thể hóa nội dung của Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử quốc gia và Chương trình chuyển đổi số quốc gia.

5. Tiếp tục cải thiện môi trường, đẩy mạnh thu hút đầu tư. Hoàn thành thủ tục bổ sung quy hoạch mở rộng Khu công nghiệp Yên Mỹ II và Khu công nghiệp Thăng Long II. Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng và khẩn trương bàn giao đất cho chủ đầu tư hạ tầng KCN Minh Quang, KCN Yên Mỹ để đầu tư hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng KCN theo quy hoạch. Tập trung tháo gỡ vướng mắc trong công tác GPMB tại KCN Minh Đức.

6. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng Quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Khẩn trương phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Hưng Yên đến năm 2035. Tổ chức lập quy hoạch chung đô thị Văn Giang. Xây dựng và công bố đơn giá nhân công xây dựng, giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng, bộ đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện tốt công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng, công tác đảm bảo an toàn nhà cửa, công trình trong mùa mưa bão.

7. Tập trung khai thác tốt các nguồn thu, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời vào ngân sách nhà nước; phân đầu tăng thu từ những ngành, lĩnh vực ít ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 để bù đắp hụt thu. Tăng cường thanh tra, kiểm tra và chống thất thu thuế. Thực hiện chính sách tài khóa chặt chẽ, điều hành quản lý chi tiết kiệm, đúng quy định, chống lãng phí, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước. Triển khai có hiệu quả các giải pháp mở rộng tín dụng đối với các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên. Chủ động cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn giảm lãi, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ nhóm khách hàng chịu ảnh hưởng do Covid-19.

8. Theo dõi chặt chẽ tình hình giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công của các dự án, kịp thời điều chỉnh kế hoạch vốn từ các dự án giải ngân chậm sang các dự án có nhu cầu bổ sung vốn, không để dồn điều chỉnh kế hoạch đầu tư vào cuối năm, gây ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân chung của tỉnh. Yêu cầu các chủ đầu tư phải có cam kết về tiến độ giải ngân đối với các dự án, công trình lớn, quan trọng. Nâng cao vai trò người đứng đầu trong việc thực hiện giải ngân kế hoạch vốn.

9. Tiếp tục hợp nhất các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT theo kế hoạch. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục, tổ chức dạy và học hoàn thành chương trình, kết thúc năm học 2019-2020 theo quy định; chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới, đặc biệt đối với lớp 1 vào năm học 2020-2021. Tổ chức tốt Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 và Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020 đảm bảo chặt chẽ, nghiêm túc, toàn diện; đẩy mạnh xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Khuyến khích nhà giáo, cán bộ quản lý đi học nâng cao trình độ; tăng cường công tác thanh, kiểm tra nhằm duy trì kỷ cương, nền nếp dạy học.

10. Đẩy mạnh các hoạt động y tế dự phòng; chủ động giám sát dịch tễ, thực hiện dự phòng tích cực, không để dịch bệnh lớn xảy ra. Thực hiện tốt chương trình mục tiêu quốc gia về dân số - KHHGD, đảm bảo duy trì mức độ tăng dân số tự nhiên dưới 1%/ năm và giảm tỷ số giới tính khi sinh xuống mức dưới 115 bé trai/100 bé gái. Tiếp tục tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế. Tiếp tục đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh. Tổ chức tốt việc mua sắm trang thiết bị y tế, vật tư y tế, hóa chất xét nghiệm cho các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh theo dự toán được giao.

11. Tập trung đẩy mạnh công tác tuyển sinh, tuyên truyền, hướng nghiệp học nghề và giải quyết việc làm. Chủ động rà soát, nắm tình hình lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, lao động Hưng Yên làm việc ở nước ngoài, tạo điều kiện thuận lợi cho lao động người nước ngoài là chuyên gia, quản lý, lao động kỹ thuật cao về Hưng Yên làm việc; đồng thời hoàn thành hỗ trợ cho người lao động, người sử dụng lao động và doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19; hoàn thành hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ gia đình và người có

công và hộ nghèo có khó khăn về nhà ở. Tổ chức tổng điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình. Đánh giá và công nhận các gia đình đạt tiêu chuẩn “Ngôi nhà an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em”; công nhận xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn “Xã, phường phù hợp với trẻ em”; tổ chức các hoạt động nhân Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới năm 2020. Tập trung giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo; đảm bảo quyền lợi người lao động, người có công và các đối tượng xã hội được hưởng đầy đủ các chế độ, chính sách của Nhà nước.

12. Triển khai lập kế hoạch sử dụng đất tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025; Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của 10 huyện, thị xã, thành phố. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ sở phát sinh chất thải lớn, các cơ sở là điểm nóng về ô nhiễm môi trường. Kiểm soát, xử lý, giảm thiểu ô nhiễm nguồn nước sông Bắc Hưng Hải và cải thiện môi trường các kênh, mương, ao hồ trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác bảo vệ môi trường nông thôn. Hoàn thành xác định vị trí xây dựng cơ sở xử lý rác thải tại các huyện, thị xã, thành phố trong tháng 7 năm 2020. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ. Tích cực thương mại hóa và chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học cho các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước. Hỗ trợ xây dựng, xác lập quyền sở hữu trí tuệ cho các sản phẩm chủ lực, đặc thù. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

13. Tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền, cổ động, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao. Giữ gìn và phát huy hiệu quả các giá trị di sản văn hóa. Nâng cao chất lượng phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa và công tác gia đình; phong trào tập luyện thể dục thể thao trong mọi tầng lớp nhân dân. Chú trọng công tác quản lý nhà nước về du lịch. Đẩy mạnh triển khai thực hiện Chương trình phối hợp về văn hóa, thể thao, du lịch với các tỉnh bạn.

14. Đẩy mạnh đầu tư xây dựng hạ tầng mạng viễn thông hiện đại, xây dựng chính quyền điện tử, trong đó đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. Tiếp tục chuẩn hóa đội ngũ cán bộ công chức. Tập trung rà soát chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức các cơ quan hành chính nhà nước để xây dựng bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Đẩy mạnh quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công lập, quản lý chặt chẽ việc thành lập mới các đơn vị sự nghiệp công lập và số lượng viên chức ở các đơn vị sự nghiệp công lập. Tăng cường công tác cải cách hành chính; xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan hành chính Nhà nước.

15. Xây dựng lực lượng vũ trang tỉnh vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; thực hiện nghiêm nền nếp, chế độ sẵn sàng chiến đấu, tập luyện thành thực các phương án, kế hoạch tác chiến, kế hoạch phòng, chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn, phòng chống cháy nổ. Phát triển lực lượng dân quân tự vệ, dự bị



động viên đủ số lượng biên chế đúng quy định, có chất lượng cao. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng ngừa, phát hiện và đấu tranh với các loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật; kiểm chế sự gia tăng của các loại tội phạm. Bảo vệ an toàn tuyệt đối Đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, các sự kiện trọng đại của Đảng, Nhà nước và các ngày Lễ, Tết trong năm. Tập trung phát hiện, triệt phá các băng, nhóm tội phạm, các tụ điểm phức tạp về trật tự xã hội. Triển khai Đề án camera an ninh. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, đối thoại gắn với giải quyết kịp thời, dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh ở cơ sở. Kiểm tra, rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài. Thực hiện tốt công tác thanh tra và xử lý sau thanh tra.

Nhiệm vụ còn lại 6 tháng cuối năm 2020 rất nặng nề, trong bối cảnh còn nhiều khó khăn, thách thức, đòi hỏi Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong tỉnh tập trung nỗ lực phấn đấu, khắc phục khó khăn, hoàn thành thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020./.

Ủy ban nhân dân tỉnh trân trọng báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận: *DH*

- Như kính gửi;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các ban của HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, P. TH<sup>Cầm</sup>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

**Đặng Ngọc Quỳnh**

Số: /2020/NQ-HĐND

Hưng Yên, ngày tháng 7 năm 2020

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**Về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ phát triển  
kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN  
KHOÁ XVI - KỲ HỌP THỨ MƯỜI HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 236/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020;*

*Sau khi xem xét Báo cáo số /BC-UBND ngày /07/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2020; Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu HĐND tỉnh.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản tán thành nội dung đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan hữu quan:

**1. Kết quả chủ yếu**

6 tháng đầu năm trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống của người dân, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo ưu tiên thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, chống và kiểm soát dịch; cùng với sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể nhân dân và doanh nghiệp trong tỉnh, đến nay, tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh luôn nằm trong tầm kiểm soát; tình hình kinh tế - xã hội đạt kết quả khá tích cực.

Các chỉ tiêu cơ bản đạt: Tổng sản phẩm trong tỉnh tăng 6,83%; giá trị sản xuất: Công nghiệp, xây dựng tăng 7,38%, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 6,58%; thương mại và dịch vụ tăng 2,55%; nông nghiệp, thủy sản tăng 1,82%; tổng vốn đầu tư phát triển tăng 7,76%; tổng mức bán lẻ hàng hóa, dịch vụ tăng 4,75%; Thu ngân sách 6.611,8 tỷ đồng, đạt 44,5% kế hoạch, giảm 1,5%; trong đó

thu nội địa 4.953,3 tỷ đồng, đạt 46,9% kế hoạch, tăng 2,8%. Có 12 xã được công nhận xã nông thôn mới nâng cao, đạt 60% kế hoạch; có thêm 5 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 11,6% kế hoạch; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 90,12%; tỷ lệ người lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt 30,25%.

Tổng diện tích gieo trồng vụ Đông Xuân đạt 44.454ha, giảm 8,39%; trong đó, diện tích lúa 29.671 ha, giảm 7,31%; năng suất lúa 67,56 tạ/ha, tăng 0,09%, sản lượng 200.455 tấn, giảm 7,23%. Các loại cây ăn quả phát triển tốt, dự kiến sản lượng cao hơn năm 2019. Chuyển đổi khoảng 500 ha cây trồng kém hiệu quả sang trồng cây ăn quả lâu năm, đạt 25,5% kế hoạch; thực hiện được 32 mô hình cánh đồng mẫu lớn với tổng diện tích thực hiện 747 ha, tăng 67 ha so với năm 2019. Tình hình chăn nuôi phát triển khá ổn định. Dịch tả lợn Châu Phi đã được kiểm soát. Tổng sản lượng thịt hơi các loại ước đạt 63.408 tấn, giảm 11,3% (trong đó sản lượng thịt lợn giảm 19,7%). Sản lượng thủy sản ước đạt 26.029 tấn, tăng 10,63%. Đang tích cực lập hồ sơ đề nghị xét, công nhận 06 huyện còn lại đạt chuẩn nông thôn mới, góp phần hoàn thành xây dựng tỉnh nông thôn mới trong năm 2020.

Sản xuất công nghiệp, xây dựng gặp nhiều khó khăn. Giá trị sản xuất công nghiệp và xây dựng tăng 7,38%. Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 7,24%. Cơ sở hạ tầng các khu, cụm công nghiệp tiếp tục được đẩy nhanh đầu tư xây dựng, thành lập mới 06 cụm công nghiệp. Công tác quản lý kiến trúc- quy hoạch được tăng cường. Nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Nhiệm vụ đồ án quy hoạch chung đô thị Văn Giang đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Thủ tướng Chính phủ cũng đã đồng ý bổ sung 03 khu công nghiệp, với tổng diện tích 566,6ha, thuộc Khu công nghiệp và đô thị dịch vụ Lý Thường Kiệt vào Quy hoạch phát triển các khu công nghiệp ở Việt Nam đến năm 2020.

Thương mại dịch vụ là lĩnh vực chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch Covid-19. Giá trị sản xuất thương mại, dịch vụ tăng 2,55%. Chỉ số giá tiêu dùng tăng 5,53%. Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 35,8% kế hoạch, giảm 15,54%; kim ngạch nhập khẩu giảm 12,7%. Thực hiện tốt công tác chuẩn bị hàng hóa, cân đối cung cầu, bình ổn thị trường, nhất là tại các vùng cách ly do dịch bệnh Covid-19.

Thu hút được 27 dự án với tổng số vốn đăng ký mới và điều chỉnh tăng thêm tương đương 250 triệu USD. Toàn tỉnh có 530 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng số vốn đăng ký 4.520 tỷ đồng. Đã hoàn thành công tác cổ phần hóa Công ty TNHH Một thành viên Môi trường và Công trình đô thị Hưng Yên. Tiếp tục thoái toàn bộ vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Giống cây trồng Hưng Yên.

Công tác quản lý đất đai, bảo vệ môi trường được tăng cường. Đã cấp, cấp đổi 261 Giấy chứng nhận với tổng diện tích 80,29 ha; phê duyệt 8 hồ sơ đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở. Công tác bảo vệ môi trường được triển khai tích cực. Các dự án, đề tài khoa học công nghệ được ứng dụng hiệu quả vào sản xuất. Hạ tầng giao thông vận tải tiếp tục được quan tâm đầu tư phát triển

mạnh. Hoạt động vận tải giảm so với cùng kỳ. Tai nạn giao thông giảm cả 3 tiêu chí. Giáo dục và đào tạo chịu ảnh hưởng từ dịch Covid-19, đã thực hiện giảm tải chương trình dạy học kỳ II và kéo dài thời gian kết thúc năm học đến trước 15/7/2020. Tỷ lệ phòng học được kiên cố hóa cao tầng đạt 92,03%. Có thêm 05 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 11,6% kế hoạch. 6 tháng đầu năm, tỉnh đã huy động cả hệ thống chính trị thực hiện phòng, chống đại dịch Covid-19; bố trí 15 cơ sở cách ly tập trung. Đến nay tình hình dịch bệnh nằm trong tầm kiểm soát. Công tác khám chữa bệnh được quan tâm. Chỉ tiêu khám, điều trị bình quân đạt 50,86%. Công tác bảo vệ sức khỏe bà mẹ trẻ em được thực hiện thường xuyên. Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên chiếm 21%; Tỷ số giới tính khi sinh 119 bé trai/100 bé gái. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 90,12%. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, lễ hội phải tạm dừng hoặc thu hẹp quy mô do ảnh hưởng của dịch Covid-19. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được triển khai tích cực. 6 tháng đầu năm lượt khách du lịch đến Hưng Yên ước khoảng 134.000 lượt, giảm 80% so với cùng kỳ năm trước.

Công tác lao động, giải quyết việc làm và đào tạo nghề được triển khai tích cực. Tuyển sinh, đào tạo 21.500 người, đạt 46,2% KH; giải quyết việc làm cho 6.100 lao động, đạt 24,9% KH. Toàn tỉnh có 106.499 lao động chịu ảnh hưởng của dịch Covid 19; có 4.310 người người được trợ cấp thất nghiệp; 5.891 người báo giảm BHXH. Công tác người có công, đối tượng bảo trợ xã hội được triển khai chu đáo. Các hoạt động cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm được triển khai thực hiện nghiêm túc. Công tác quốc phòng, quân sự địa phương được chỉ đạo và tổ chức thực hiện toàn diện. Công tác bảo vệ an ninh trật tự an toàn xã hội được tăng cường.

## **2. Những hạn chế, bất cập cần tập trung khắc phục:**

Tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống xã hội và phát triển sản xuất. Các lĩnh vực sản xuất gặp nhiều khó khăn. Số lượng dự án thu hút đầu tư giảm so với cùng kỳ năm 2019, tiến độ triển khai các dự án đầu tư và một số công trình kết cấu hạ tầng còn chậm. Thu ngân sách gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến khả năng cân đối nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ chi trong dự toán 2020. Tiến độ đầu tư xây dựng trạm xử lý nước thải tập trung tại KCN Minh Đức, KCN Yên Mỹ chưa đáp ứng yêu cầu; tiến độ giải phóng mặt bằng KCN Minh Đức và KCN Kim Động còn chậm. Ô nhiễm môi trường trong sinh hoạt, công nghiệp, chăn nuôi, thủy sản vẫn diễn biến phức tạp. Khung kế hoạch thời gian học kỳ II năm học 2019-2020 bị kéo dài; việc dạy, học đảm bảo chất lượng gặp khó khăn, tiến độ triển khai chương trình, sách giáo khoa mới bị ảnh hưởng. Công tác xã hội hóa trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch còn nhiều hạn chế, hiệu quả chưa cao. Phát triển du lịch còn chậm, chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế; chất lượng dịch vụ còn thấp, tính chuyên nghiệp chưa cao. Tình hình vi phạm hành lang an toàn giao thông đường bộ còn diễn ra trên một số tuyến đường; tình trạng khai thác cát trái phép còn xảy ra trên tuyến sông Hồng.

## **Điều 2. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu 6 tháng cuối năm 2020**

1. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nhóm nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống dịch Covid-19; thực hiện các biện pháp hỗ trợ cho các đối tượng, doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh, góp phần tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội; triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái bình thường mới; nỗ lực phấn đấu hoàn thành cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 đã đề ra.

2. Đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp; chuyển đổi cơ cấu giống, cây trồng cho năng suất, giá trị kinh tế cao; chuyển đổi khoảng 1.000 ha diện tích cây trồng kém hiệu quả sang trồng cây ăn quả lâu năm. Tiếp tục phát triển đàn lợn, đàn gia cầm; tăng cường công tác xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường tiêu thụ và xuất khẩu nông sản. Hoàn thành xây dựng tỉnh nông thôn mới trong năm 2020.

3. Xây dựng các biện pháp hỗ trợ, tháo gỡ, định hướng chuyển đổi nguồn cung ứng nguyên liệu, vật tư sản xuất, hỗ trợ, kết nối các doanh nghiệp của tỉnh với các doanh nghiệp trong cả nước để hình thành các chuỗi sản xuất mới. Quản lý chặt chẽ lao động nước ngoài đang làm việc tại địa phương, nhất là lao động đến từ vùng dịch hoặc di chuyển qua vùng dịch; có phương án hỗ trợ doanh nghiệp tìm nguồn lao động thay thế trong trường hợp thiếu hụt lao động, chuyên gia nước ngoài.

4. Tăng cường kiểm soát chặt chẽ thị trường, kiên quyết không để xảy ra các hiện tượng găm hàng, tạo khan hiếm giả tạo, tăng giá, kinh doanh hàng nhái, hàng kém chất lượng. Triển khai các biện pháp cụ thể để giảm giá thịt lợn. Chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức các sự kiện xúc tiến thương mại nông sản của tỉnh. Triển khai có hiệu quả các nội dung đề án thương mại điện tử, phát huy tối đa Sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Hưng Yên.

5. Tiếp tục cải thiện môi trường, đẩy mạnh thu hút đầu tư. Hoàn thành thủ tục bổ sung quy hoạch mở rộng Khu công nghiệp Yên Mỹ II và Khu công nghiệp Thăng Long II. Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng và khẩn trương bàn giao đất cho chủ đầu tư hạ tầng KCN Minh Quang, KCN Yên Mỹ để đầu tư hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng theo quy hoạch. Tập trung tháo gỡ vướng mắc trong công tác GPMB tại KCN Minh Đức.

6. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng Quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Khẩn trương phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Hưng Yên đến năm 2035. Tổ chức lập quy hoạch chung đô thị Văn Giang. Xây dựng và công bố đơn giá nhân công xây dựng, giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng, bộ đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng, công tác đảm bảo an toàn nhà cửa, công trình trong mùa mưa bão.

7. Tập trung khai thác tốt các nguồn thu, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời vào ngân sách nhà nước; phấn đấu tăng thu từ những ngành, lĩnh vực ít ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 để bù đắp hụt thu. Tăng cường thanh tra, kiểm tra và chống thất thu thuế. Thực hiện chính sách tài khóa chặt chẽ, điều hành quản lý chi tiết kiệm, đúng quy định, chống lãng phí, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước. Triển khai có hiệu quả các giải pháp mở rộng tín dụng đối với các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên. Chủ động cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn giảm lãi, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ nhóm khách hàng chịu ảnh hưởng do Covid-19.

8. Theo dõi chặt chẽ tình hình giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công của các dự án, kịp thời điều chỉnh kế hoạch vốn từ các dự án giải ngân chậm sang các dự án có nhu cầu bổ sung vốn, không để dồn điều chỉnh kế hoạch đầu tư vào cuối năm, gây ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân chung của tỉnh.

9. Tiếp tục hợp nhất các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT theo kế hoạch. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục, tổ chức dạy và học hoàn thành chương trình, kết thúc năm học 2019-2020 theo quy định; chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới. Tổ chức tốt Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 và Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020; Đẩy mạnh xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Tăng cường công tác thanh, kiểm tra nhằm duy trì kỷ cương, nề nếp dạy học.

10. Đẩy mạnh các hoạt động y tế dự phòng, chủ động giám sát dịch tễ, thực hiện dự phòng tích cực, không để dịch bệnh lớn xảy ra. Thực hiện tốt chương trình mục tiêu quốc gia về dân số - KHHGD, đảm bảo duy trì mức độ tăng dân số tự nhiên dưới 1%/ năm và giảm tỷ số mất cân bằng giới tính khi sinh ở mức dưới 115 bé trai/100 bé gái. Tiếp tục tuyên truyền vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế. Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh.

11. Tập trung đẩy mạnh công tác tuyển sinh, tuyên truyền, hướng nghiệp học nghề và giải quyết việc làm. Chủ động rà soát, nắm tình hình lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, lao động Hưng Yên làm việc ở nước ngoài, tạo điều kiện thuận lợi cho lao động người nước ngoài là chuyên gia, quản lý, lao động kỹ thuật cao về Hưng Yên làm việc, đồng thời hoàn thành hỗ trợ cho người lao động, người sử dụng lao động và doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19. Tổ chức tổng điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình. Thực hiện tốt các chính sách đối với người có công và các đối tượng xã hội và các hoạt động chăm lo, bảo vệ quyền lợi của trẻ em.

12. Triển khai lập kế hoạch sử dụng đất tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025; Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của 10 huyện, thị xã, thành phố. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ sở phát sinh chất thải lớn, các cơ sở là điểm nóng về ô nhiễm môi

trường. Hoàn thành xác định vị trí xây dựng cơ sở xử lý rác thải tại các huyện, thị xã, thành phố trong tháng 7 năm 2020. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ. Tích cực thương mại hóa và chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học cho các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước. Hỗ trợ xây dựng, xác lập quyền sở hữu trí tuệ cho các sản phẩm chủ lực, đặc thù. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

13. Tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền, cổ động, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao. Giữ gìn và phát huy hiệu quả các giá trị di sản văn hóa. Nâng cao chất lượng phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa và công tác gia đình; phong trào tập luyện thể dục thể thao trong mọi tầng lớp nhân dân. Chú trọng công tác quản lý nhà nước về du lịch. Đẩy mạnh triển khai thực hiện Chương trình phối hợp về văn hóa, thể thao, du lịch với các tỉnh bạn.

14. Đẩy mạnh đầu tư xây dựng hạ tầng mạng viễn thông hiện đại, xây dựng chính quyền điện tử. Tiếp tục chuẩn hóa đội ngũ cán bộ công chức. Tập trung rà soát chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức các cơ quan hành chính nhà nước để xây dựng bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Đẩy mạnh quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công lập, quản lý chặt chẽ việc thành lập mới các đơn vị sự nghiệp công lập và số lượng viên chức ở các đơn vị sự nghiệp công lập. Tăng cường công tác cải cách hành chính; xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng tại các cơ quan hành chính Nhà nước.

15. Xây dựng lực lượng vũ trang tỉnh vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; thực hiện nghiêm nề nếp, chế độ sẵn sàng chiến đấu, tập luyện thành thực các phương án, kế hoạch tác chiến. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng ngừa, phát hiện và đấu tranh với các loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật; kiểm chế sự gia tăng của các loại tội phạm. Bảo vệ an toàn tuyệt đối Đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, các sự kiện trọng đại của Đảng, Nhà nước và các ngày Lễ, Tết trong năm. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, đối thoại gắn với giải quyết kịp thời, dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh ở cơ sở. Kiểm tra, rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài. Thực hiện tốt công tác thanh tra và xử lý sau thanh tra.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên, các tổ chức xã hội tích cực tham gia giám sát, động viên các tầng lớp nhân dân thực hiện thắng lợi Nghị quyết này.

Nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020 rất nặng nề, đòi hỏi các cấp, các ngành cần tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt thực hiện nhiệm vụ được giao. Hội đồng nhân dân tỉnh kêu gọi toàn thể nhân dân, các cấp, các ngành, các thành phần kinh tế, lực lượng vũ trang trong tỉnh nỗ lực phấn đấu; tập trung chỉ đạo, thực hiện quyết liệt hơn để khắc phục những hạn chế, yếu kém và khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khóa XVI, kỳ họp thứ Mười hai thông qua ngày tháng 7 năm 2020./.

***Nơi nhận:***

- Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm TH-CB tỉnh;
- Lãnh đạo VP HĐND tỉnh;
- Lưu VT.

**CHỦ TỊCH**

**Trần Quốc Toàn**